TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 175/2019/ HNGĐ-PT

Ngày 15/11 /2019

V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội
Với thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hồng;

Các Thẩm phán : Ông Lê Trí Cường;
Ông Ngô Tiến Phong.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Thúy Hương- Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội: Bà Hoàng Vĩnh Thảo -Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm, công khai vụ án thụ lý số 135/2019/TLPT- HN&GĐ ngày 08 tháng 10 năm 2019 vụ tranh chấp Hôn nhân và gia đình.

Do bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 42/2019/HN&GĐ-ST ngày 15/08/2019 của Tòa án nhân dân quận Huyện A, thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 258/2019/QĐPT- HN&GĐ ngày 22/10/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 128/2019/QĐ-HPT ngày 04/11/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị T, sinh năm 1991
Địa chỉ: Thôn GL, xã VH, huyện A, Hà Nội. *(Có mặt)*

Bị đơn: Anh Nguyễn Kim V, sinh năm 1988
Địa chỉ: Thôn GL, xã VH, huyện A, Hà Nội. *(Có mặt)*

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh V: Luật sư Nguyễn Văn T- Văn phòng luật sư Nguyễn Gia T thuộc đoàn Luật sư thành phố Hà Nội.

(Có mặt)

Do có kháng cáo của anh Nguyễn Kim V.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo án sơ thẩm thì vụ án có nội dung như sau:

Nguyên đơn chị Đặng Thị T trình bày: Chị và anh Nguyễn Kim V kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 25/4/2017 tại Ủy ban nhân dân xã VH, huyện A, thành phố Hà Nội. Sau khi tổ chức lễ cưới, chị về chung sống với gia đình anh V tại thôn GL, xã VH, huyện A, thành phố Hà Nội. Vợ chồng chung sống hòa thuận cho đến khi sinh con (tháng 7 năm 2018) thì xảy ra mâu thuẫn cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung. Chị T đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở, mỗi khi cần cho con bú, chị T đến nhà anh V thì anh V cùng gia đình ngăn cản, không cho vào nhà và còn dọa nạt. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 3 năm 2019 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Mâu thuẫn đã được địa phương hòa giải nhưng không được. Gia đình hai bên không gặp nhau nên không tổ chức hòa giải giữa hai vợ chồng.Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin được ly hôn anh Nguyễn Kim V.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Kim V có 01 con chung là cháu Nguyễn Kim Khôi N, sinh ngày 18/7/2018. Hiện nay con chung đang ở với anh V. Ly hôn, chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Bản thân chị hiện nay đang làm việc tại Công ty TNHH Tư vấn thiết kế và Xây dựng Bắc, có thu nhập là 15.000.000 đồng/tháng, chị yêu cầu anh Nguyễn Kim V cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000đồng/tháng.

Về tài sản chung, nợ chung và công sức của vợ chồng: Chị xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp chung nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

**** Bị đơn anh Nguyễn Kim V trình bày:*** Anh cũng xác nhận anh và chị Đặng Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 25/4/2017 tại Ủy ban nhân dân xã VH, huyện A, thành phố Hà Nội. Sau khi cưới chị T về chung sống với gia đình anh tại thôn GL, xã VH, huyện A, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống đến tết nguyên đán năm 2019 thì phát sinh mẫu thuẫn do bất đồng quan điểm sống; Mặt khác do chị T có thái độ cư xử không tôn trọng gia đình anh. Anh xác nhận anh và chị T đã sống ly thân từ tháng 2 âm lịch năm 2019 đến nay do chị T tự ý bỏ về nhà mẹ đẻ ở. Vợ chồng không ai có trách nhiệm gì với nhau. Tại bản tự khai ngày 16/5/2019 anh xác định do con chung còn nhỏ nên chị T có đơn xin ly hôn anh V không đồng ý. Tại biên bản lấy lời khai ngày 09/8/2019 anh xác định vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, chị T cương quyết ly hôn thì anh cũng đồng ý ly hôn để mỗi người được ổn định cuộc sống riêng.

Về con chung: Anh và chị Đặng Thị T có 1 con chung là Nguyễn Kim Khôi N, sinh ngày 18/7/2018. Hiện nay con chung đang ở với anh. Ly hôn chị T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 đồng/ tháng, anh không đồng ý vì "cháu Nguyễn Kim Khôi N là giống nòi nhà Nguyễn Kim", nên chị T không có quyền nuôi dưỡng, mặt khác

anh có nhà ở và thu nhập ổn định. Nếu anh được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh không yêu cầu chị T phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung, công sức của vợ chồng: Anh Nguyễn Kim V xác định vợ chồng anh không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 42/2019/HN-GĐ ngày 15/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Đặng Thị T đối với anh Nguyễn Kim V. Chị Đặng Thị T được ly hôn anh Nguyễn Kim V.

Về con: Giao con chung là Nguyễn Kim Khôi N, sinh ngày 18/7/2018 cho chị Đặng Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh V đến khi có quyết định khác của Tòa án. Anh Nguyễn Kim V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung của vợ chồng: Giành quyền khởi kiện về việc chia tài sản chung của vợ chồng sau ly hôn khi một trong hai bên có yêu cầu bằng một vụ kiện dân sự khác.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về phần án phí và quyền kháng cáo của các bên đương sự.

Ngày 28/8/2019 anh Nguyễn Kim V có đơn kháng cáo gửi Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hà Nội đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử lại toàn bộ vụ án. Ra quyết định hủy bản án sơ thẩm do vi phạm thủ tục tố tụng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn không rút đơn khởi kiện; bị đơn không rút yêu cầu kháng cáo. Anh V yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm về phần con chung, giao con chung là cháu Khôi N cho anh được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Lý do anh xin được trực tiếp nuôi con chung vì chị T không đủ điều kiện nuôi con do không có nhà riêng và thu nhập ổn định, không đảm bảo thời gian chăm sóc con.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh V tại phiên tòa có ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử hòa giải để chị T rút đơn khởi kiện vợ chồng về đoàn tụ cùng nhau nuôi dạy con vì cháu N còn rất nhỏ, lại bị bệnh tật bẩm sinh. Nếu chị T không rút đơn khởi kiện, kiên quyết ly hôn thì đề nghị Tòa án giao con chung cho anh V được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Hiện nay cháu N đang ở cùng anh V và ông bà nội, cháu được chăm sóc nuôi dưỡng phát triển bình thường. Anh V hoàn toàn có đủ điều kiện để nuôi con chung, còn chị T phải đi làm xa nhiều khi về rất muộn không đảm bảo thời gian để chăm sóc con nhỏ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội kết luận tại phiên tòa: Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử cũng như các đương sự chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về đơn kháng cáo của anh Nguyễn Kim V nằm

trong hạn luật định. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự: Bác yêu cầu kháng cáo của anh V, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

1- Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của anh Nguyễn Kim V trong thời hạn kháng cáo và đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm là hợp lệ.

2- Về yêu cầu kháng cáo đề nghị sửa án sơ thẩm xin trực tiếp được nuôi con chung của anh V.

Hội đồng xét xử xét: Chị Đặng Thị T và anh Nguyễn Kim V kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 25/04/2017 tại Ủy ban nhân dân xã VH, huyện A, Hà Nội. Hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống hàng ngày, không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra xô sát, cãi vã ầm ĩ. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 3/2019 đến nay và không ai có trách nhiệm gì với nhau. Đến nay anh chị xác định tình cảm không còn, tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử cho anh chị ly hôn là có căn cứ. Đối với yêu cầu của anh Nguyễn Kim V đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội giao con chung cho anh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Đây là nguyện vọng chính đáng của anh V. Tuy nhiên, cháu Nguyễn Kim Khôi N, sinh ngày 18/7/2018 là con chung của anh chị còn rất nhỏ dưới 36 tháng tuổi, chị T là mẹ hoàn toàn khỏe mạnh, có việc làm tại Công ty TNHH Tư vấn thiết kế và xây dựng Bắc, có thu nhập ổn định 15.000.000 đồng/tháng. Căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, cấp sơ thẩm xét xử giao con chung cho chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật. Về việc cấp dưỡng nuôi con, chị T không yêu cầu anh V cấp dưỡng, vì vậy hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh V đến khi chị T có yêu cầu hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Tại phiên tòa phúc thẩm anh V không có chứng cứ nào mới xuất trình tại Tòa án để chứng minh cho yêu cầu của anh, do vậy không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh V.

Các nội dung khác không có kháng cáo kháng nghị được giữ nguyên và có hiệu lực pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Về án phí: Anh Nguyễn Kim V phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn phúc thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308, khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 42/2019/HNGĐ-ST ngày 15/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện A, cụ thể như sau:

1.Chấp nhận đơn khởi kiện về việc xin ly hôn của chị Đặng Thị T. Chị Đặng Thị T được ly hôn anh Nguyễn Kim V

2. Về con chung: Xác định chị Đặng Thị T và anh Nguyễn Kim V có 01 con chung là cháu Nguyễn Kim Khôi N, sinh ngày 18/7/2018. Giao cháu Khôi Nguyên cho chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh V cho đến khi chị T có yêu cầu hoặc khi có quyết định khác của Tòa án

Anh Nguyễn Kim V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3.Về tài sản chung vợ chồng: Anh chị không có yêu cầu nên Tòa không xem xét và giành quyền khởi kiện về việc chia tài sản chung vợ chồng sau ly hôn khi một trong hai bên có yêu cầu bằng vụ án khác.

4. Về án phí: Chị Đặng Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền số 0008409 ngày 17/4/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện A, thành phố Hà Nội. Anh V phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn phúc thẩm, xác nhận anh V đã nộp 300.000 đồng tiền tam ứng án phí tại biên lai thu tiền số 0008863 ngày 30.8.2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện A, thành phố Hà Nội. Nay chuyển thành án phí. Chị T, anh V đã nộp đủ án phí.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2019.

TM. Hội đồng xét xử phúc thẩm
Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Nơi gửi
- TAND huyện A, Hà Nội
- VKSND TP Hà Nội.
-UBND xã VH, A, HN
- Các đương sự

- Lưu HS, VP

Bùi Thị Thu Hồng